

Vị Sa Môn và Cây Bồ Đề

Minh Trí



Ngày xưa có vị Sa Môn nhớ lại rằng đức Thích Ca Mâu Ni đạt giác ngộ trong khi ngồi dưới gốc cây mà ngày nay Phật tử gọi là cây Bồ Đề, hoặc "Cây của Tỉnh Thức". Nghĩ rằng mình cũng có thể đắc đạo bằng cách ngồi dưới cội cây Bồ Đề, nên ông ta quyết định làm như vậy.

Chọn được một cây đẹp đẽ, có bóng mát, ông ta ngồi xuống, nhưng thời gian qua đi và không có chuyện gì xảy ra cả, ông ta bắt đầu tự hỏi chuyện gì không ổn đây, và tại sao mình vẫn chưa giác ngộ? Vị sa môn quay lại nhìn cái cây, tự vấn không biết giác ngộ nằm nơi nào, nhưng ông ta chẳng thể thấy ở đâu, thân, cành, lá, đều không có. Ông ta nghĩ: "Giác ngộ ở đâu nhỉ? À... có lẽ... mình... có lẽ trong thân cây". Do đó, ông ta vớ lấy rìu, và bắt đầu chặt cây với hy vọng tìm thấy giác ngộ trong ấy. Nhưng, đến nhát rìu cuối cùng, khi cây ngã xuống, một con quỷ hung tợn nhảy ra và nuốt chửng ông ta.

Đức Phật không trở nên giác ngộ chỉ bằng cách ngồi dưới một loại cây đặc biệt nào, nhưng đắc đạo nhờ quả trái của Trí tuệ mà Ngài đã triển khai qua vô số kiếp. Sau khi giác ngộ, cây ấy được gọi là "Cây Bồ Đề", bởi đức Phật đã giác ngộ lúc ngồi dưới cội cây ấy; chúng ta coi trọng cây Bồ Đề là vì lý do này, chứ chẳng phải nó tốt hơn bất cứ loại cây nào khác, Ngài cũng có thể ngồi dưới gốc cây khác như xoài, me, sồi, để thành Phật, nhưng

Ngài chỉ có thể ngồi dưới một loại gốc cây nào đó lúc giác ngộ mà thôi.

Chúng ngộ chân lý không tùy thuộc vào bất cứ loại cây nào, đẹp xấu không thành vấn đề. Cũng như thế, ngày nào cũng tốt cả, dù là ngày trăng tròn hay khuyết. Đức Phật thành đạo vào ngày rằm chẳng phải là vì ngày ấy là trăng tròn, mà sự giác ngộ của Ngài có thể xảy ra bất cứ đêm nào. Cho nên, điều quan trọng là chúng ta không nên bám víu vào những sự vật không đáng kể.

Ở Thái Lan, có khoảng 300.000 Tăng chúng, đa số tản mác để tri bình hằng ngày. Thỉnh thoảng, phẩm vật cúng dường khó mà đủ cho tất cả Tăng chúng, vì số lượng Tăng sĩ quá nhiều. Nhưng vào các ngày mồng một và rằm, việc ăn uống no đủ chẳng khó gì, bởi các ngày đó được xem là nhiều may mắn hơn những ngày khác, và vì thế nhiều người cúng dường hơn cho Tăng chúng, nghĩ rằng họ sẽ được nhiều phước đức hơn so với các ngày khác. Dĩ nhiên, điều này là sai, ngày này chẳng tốt hơn ngày khác. "Miếng khi đói bằng gói khi no". Bớt thí như vậy là do lòng tham thôi thúc; họ ước mong được đền đáp vì đã cúng dường, mà không bằng lòng để phản ứng tiếp nối hành động, quả trái có được từ hạt giống. Thực sự thì họ đang cho chính họ chứ chẳng phải cho tha nhân. Nhưng dẫu sao thì họ chẳng phải là những kẻ duy nhất hành xử

như vậy; điều này rất thông thường.

Trước đây vài năm, khi nhiều người Tây Tạng trốn khỏi quê mẹ để lánh nạn, một số các nhà truyền giáo Ky Tô đã viếng thăm một trại tỵ nạn để kiếm tìm thêm con chiên tân tông (vẫn trò chơi thông thường). Họ đã tỏ cho dân tỵ nạn hay rằng phẩm vật cần dùng sẽ được tặng nếu chịu đổi đạo quay sang Ky Tô Giáo. Nhưng dân Tây Tạng là những Phật tử trung kiên, lòng tin của họ không thể bị lay chuyển chỉ vì chút ít vật chất, họ bảo với các nhà truyền giáo một cách rất rõ ràng rằng, nếu những phẩm vật cứu tế của các ngài là mồi gắn vào lưỡi câu, vậy các ngài tốt hơn nên đi nơi khác, và nhớ mang theo "quà tặng". Do đó, không tài nào câu được cá tại đây, các nhà truyền giáo lủi thủi mang theo "quà cáp" ra đi trong thất vọng. Thành thật ca ngợi các Phật tử Tây Tạng đó!

Người sau khi học Phật, phải hiểu rõ lập trường tôn giáo của mình, không thể bị những hình thức, lợi lộc bên ngoài dẫn dụ mà đánh mất đạo tâm ban đầu.

Đó là:

*"Dù ai nói ngã nói nghiêng,
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân,
Dù ai nói Đông nói Tây,
Lòng ta vẫn vững như cây giữa đồng."*

Minh Trí.